TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2024/HSST
Ngày 08 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Bá Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện, ông Trần Thành Vân
- Thư ký phiên toà:
Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 5 năm 2024 tại Nhà văn hoá bản Sai, xã Mường Sai, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 125/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** - Sinh ngày 05/10/2005; Nơi cư trú: Bản C, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không ; Con ông Lò Văn C và bà Lò Thị H; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 23/11/2023 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 23/11/2023 tổ công tác Công an xã Mường Lầm tiến hành kiểm tra cư trú tại xóm trọ Gia Huy do ông Lường Văn Sau quản lý, kiểm tra phòng trọ số 01 có Lò Văn T sinh năm 2005 và Lò Thuý H sinh ngày 18/9/2007 đang nằm ở trong phòng, tổ công tác phát hiện tại chiếu ngủ ở đầu giường nơi T và H đang nằm có 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 02 gói nilon màu trắng đều chứa chất bột liên kết màu trắng, 01 viên nén màu hồng và 02 mảnh viên nén màu hồng, T khai nhận là Hồng phiến và Heroine do T mua về sử dụng. T còn khai nhận tối ngày 22/11/2023 đã cùng H sử dụng ma tuý, số

ma tuý và công cụ sử dụng là của T. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt quả tang đối với T và thu giữ toàn bộ vật chứng niêm phong theo quy định.

Ngày 24/11/2023 tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma tuý thu giữ của T, kết quả:

01 viên nén màu hồng và 02 mảnh viên nén màu hồng thu giữ của T tổng khối lượng là 0,14 gam, sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu T1.

Số chất bột liên kết màu trắng trong 02 gói nilon màu trắng thu giữ của T có tổng khối lượng là 0,69 gam. Trích 0,15 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2, vật chứng còn lại 0,54 gam ký hiệu L.

Kết luận giám định số 2566/KL-KTHS ngày 28/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

" Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma tuý; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14gam.

Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma tuý; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,15 gam.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 0,14 gam loại Methamphetamine và 0,69 gam ma tuý loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất".

Quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 22/11/2023 Tiến đi bộ ven đường thuộc bản Mường Tợ, xã Mường Lầm thì gặp một người quen do trước đây T đã từng gặp một lần, nhưng chỉ nhớ mặt không nhớ tên và địa chỉ ở đâu. Do muốn tìm mua ma tuý sử dụng nên T đã mượn xe mô tô của người này nói là đi có việc và được người đó cho mượn. Sau khi mượn được xe T đem theo số tiền 50.000 đồng rồi điều khiển xe đi đến bản Nà Sèo, xã Nậm Ty để tìm mua ma tuý sử dụng, đến nơi T gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường, T dừng xe và hỏi mua và mua được của người này 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 02 viên Hồng phiến, 02 gói Heroine đều được gói bằng nilon màu trắng. Sau khi mua được ma tuý T điều khiển xe về bản Mường Tợ, xã Mường Lầm trả xe cho chủ sở hữu xe, sau đó đi bộ ven đường tìm chỗ sử dụng ma tuý, khi đang đi trên đường thì gặp Lò Thuý H sinh năm 2007 trú tại bản Nong Mừ, xã Yên Hưng, huyện Sông Mã là bạn của T cũng đang đi bộ, H hỏi T có ma tuý sử dụng không thì cho H xin một ít sử

dụng, T nói có. Sau đó T cùng H đến bờ suối thuộc bản Lấu Ngày, xã Mường Lầm để sử dụng ma tuý (H đi trước, T đi sau), trên đường đi T lấy tra 01 viên Hồng phiến bẻ ra làm nhiều mảnh. Khi ra đến bờ suối T lấy vỏ bao thuốc lá đem theo xé lấy một mảnh giấy bạc rồi cho 01 mảnh viên Hồng phiến lên đưa cho H, T tiếp tục xé mảnh giấy bạc thứ hai cho 02 mảnh Hồng phiến và một ít Heroine lên mảnh giấy bạc rồi lấy bật lửa để cùng H sử dụng ma tuý. Sau khi sử dụng xong do đã khuya nên hai người tìm phòng trọ để ngủ qua đêm, khi đang đi bộ trên đường thì H gặp bạn là Lường Văn B sinh năm 2006 trú tại bản Pát, xã Bó Sinh, huyện Sông Mã, qua nói chuyện B nói sẽ đi chơi game thâu đêm không về phòng trọ ngủ, H hỏi ngủ nhờ phòng trọ của B thì B đồng ý. Sau đó T cùng H đến phòng trọ của B ngủ qua đêm, trước khi ngủ T có cất giấu gói ma tuý còn lại để trên đầu giường ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 23/11/2023 khi T và H đang nằm ngủ thì bị tổ công tác Công an xã Mường Lầm đến kiểm tra và phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKSSM ngày 28/3/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông T khai bán ma túy cho T, quá trình điều tra T không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Đối với người thanh niên đã cho T mượn xe, do T chỉ quen mặt mà không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này, không nhớ biển số xe mô tô nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với Lò Thuý H là người được T cho sử dụng ma tuý cùng, không biết việc T còn có ma tuý cất giấu. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của H đã bị Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử phạt hành chính ngày 28/11/2023 số tiền 500.000 đồng là có căn cứ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu tập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo từ 02 năm - 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, từ 07 năm - 07 năm 06 tháng tù về tôi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Tổng hợp hình phạt chung cả hai tội từ 09 năm - 10 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan.

Miễn án phí cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi pham tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 23/11/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 2566/KL-KTHS ngày 28/11/2023 của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 22/11/2023 Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,83 gam ma tuý (trong đó có 0,14 gam loại Methamphetamine và 0,69 gam loại Heroine) mục đích để sử dụng. Ngoài ra, Lò Văn T còn có hành vi cung cấp ma tuý, giấy bạc, bật lửa để cho Lò Thuý H sinh ngày 18/9/2007 là người đã đủ 13 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi sử dụng ma tuý. Hành vi cất giấu ma tuý của Lò Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249. Hành vi cung cấp ma tuý, giấy bạc, bật lửa cho Lò Thuý H sử dụng ma tuý của Lò Văn T đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Toà án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ ma tuý của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi cung cấp ma tuý, giấy bạc, bật lửa cho Lò Thuý H là rất nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy và việc cung cấp ma tuý cho người khác sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại và vật chứng liên quan là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng làm rõ.

Đối với người thanh niên bị cáo khai nhận cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô để đi mua ma tuý, do bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng làm rõ.

Đối với Lò Thuý H là người xin Tiến ma tuý để sử dụng. H không biết việc T đi mua ma tuý và cũng không biết trong người t còn có ma tuý, do vậy H không đồng phạm với T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Việc H sử dụng trái phép chất ma tuý đã bị Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 02 năm 02 tháng (hai năm hai tháng) tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 07 (bảy) năm tù về Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lò Văn T chấp hành hình phạt chung là 09 năm 02 tháng (chín năm hai tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/11/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,54 gam Heroine.

- 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,54 gam Heroine).

- 01 mảnh nilon màu hồng.

- 02 mảnh nilon màu trắng.

- 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở;.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0021797).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 56/QĐ-VKSSM ngày 21/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/5/2024)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.